

Số: 363/QĐ-ĐHNA

Nghệ An, ngày 03 tháng 6 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc ban hành Thông tin tuyển sinh Đại học,
Cao đẳng ngành giáo dục Mầm non năm 2025 của trường Đại học Nghệ An**

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC NGHỆ AN

Căn cứ Quyết định số 1653/QĐ-TTg ngày 26/12/2024 của Thủ tướng Chính phủ về việc sáp nhập Trường Cao đẳng Sư phạm Nghệ An vào Trường Đại học Kinh tế Nghệ An và đổi tên Trường Đại học Kinh tế Nghệ An thành Trường Đại học Nghệ An;

Căn cứ Thông tư số 08/2022/TT-BGDĐT ngày 06/6/2022 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế tuyển sinh trình độ đại học, tuyển sinh Cao đẳng ngành Giáo dục Mầm non; Thông tư số 06/2025/TT-BGDĐT ngày 19/3/2025 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế tuyển sinh trình độ đại học, tuyển sinh Cao đẳng ngành Giáo dục Mầm non ban hành kèm theo Thông tư số 08/2022/TT-BGDĐT ngày 06/6/2022;

Căn cứ Quyết định số 345/QĐ-ĐHNA ngày 30/5/2025 của Hiệu trưởng Trường Đại học Nghệ An ban hành Quy định tuyển sinh đại học, cao đẳng ngành giáo dục Mầm non;

Căn cứ kết luận của Chủ tịch Hội đồng tuyển sinh tại cuộc họp ngày 30/05/2025 của Hội đồng tuyển sinh về việc thông qua Thông tin tuyển sinh Đại học chính quy, cao đẳng ngành giáo dục mầm non; Thông tin tuyển sinh đại học liên thông chính quy; Thông tin tuyển sinh đại học Vừa làm vừa học; Thông tin tuyển sinh đại học Từ xa năm 2025 của Trường Đại học Nghệ An.

Xét đề nghị của ông Trưởng Ban thư ký Hội đồng tuyển sinh.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành Thông tin tuyển sinh Đại học chính quy, cao đẳng ngành giáo dục mầm non; Thông tin tuyển sinh đại học liên thông chính quy; Thông tin tuyển sinh đại học Vừa làm vừa học; Thông tin tuyển sinh đại học Từ xa năm 2025 của Trường Đại học Nghệ An.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký, thay thế Quyết định số 1684/QĐ-ĐHKTNA ngày 26/04/2024 của Hiệu trưởng ban hành Đề án tuyển sinh năm 2025 của trường Đại học Kinh tế Nghệ An.

Điều 3. Hội đồng tuyển sinh, Trưởng các phòng, khoa, ban và cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. 

Nơi nhận:

- Bộ Giáo dục và Đào tạo (đề b/c);
- Hội đồng trường (đề b/c);
- Hiệu trưởng (đề b/c);
- Như Điều 3 (đề t/h);
- Lưu: VT, TT.



TS. Trương Quang Ngân
(Phó Chủ tịch Hội đồng tuyển sinh)

THÔNG TIN TUYỂN SINH NĂM 2025

(Hệ Đại học vừa làm vừa học)

(Ban hành theo Quyết định số 363/QĐ-ĐHNA ngày 03 tháng 6 năm 2025 của Hiệu trưởng Trường Đại học Nghệ An)

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Tên cơ sở đào tạo: Trường Đại học Nghệ An

2. Mã cơ sở đào tạo trong tuyển sinh: NAU

3. Địa chỉ các trụ sở:

Cơ sở 1: Số 51, đường Lý Tự Trọng, P. Hà Huy Tập, Tp. Vinh, tỉnh Nghệ An

Cơ sở 2: Số 389, đường Lê Viết Thuật, P. Hưng Lộc, Tp. Vinh, tỉnh Nghệ An

Cơ sở 3: số 68, đường Nguyễn Trường Tộ, P. Hưng Đông, Tp. Vinh, tỉnh Nghệ An

Cơ sở 4: Số 32, đường Hồ Sỹ Dương, đường Lê Hồng Phong, P. Hưng Bình, Tp.

Vinh, tỉnh Nghệ An

4. Địa chỉ trang thông tin điện tử: <https://nau.edu.vn/>

5. Số điện thoại liên hệ tuyển sinh: 0975313755

6. Địa chỉ công khai quy chế tuyển sinh, đề án

Quy chế tuyển sinh <https://nau.edu.vn/quy-che-tuyen-sinh-445/quyet-dinh-ve-viec-ban-hanh--5780.aspx>

Đề án tuyển sinh <https://nau.edu.vn/de-an-tuyen-sinh-505/Default.aspx>

7. Địa chỉ công khai các thông tin về hoạt động của cơ sở đào tạo

<https://nau.edu.vn/ba-cong-khai-37/Default.aspx>

Kế hoạch tuyển sinh năm 2025: <https://nau.edu.vn/ke-hoach-tuyen-sinh-653/ke-hoach-tuyen-sinh-nam-2025-8635.aspx>

II. TUYỂN SINH ĐÀO TẠO ĐẠI HỌC VỪA LÀM VỪA HỌC

1. Đối tượng, điều kiện dự tuyển

- Người đã tốt nghiệp THPT (theo hình thức giáo dục chính quy hoặc giáo dục thường xuyên).

- Thí sinh có bằng tốt nghiệp trình độ trung cấp (hoặc trung cấp nghề) thuộc hệ thống giáo dục nghề nghiệp, bằng tốt nghiệp trình độ cao đẳng (hoặc cao đẳng nghề)

hoặc bằng đại học do các cơ sở đào tạo trong nước cấp. Trường hợp thí sinh tốt nghiệp trung cấp nghề (trung học nghề) nhưng chưa có bằng tốt nghiệp THPT phải học và được công nhận hoàn thành các môn văn hóa trong chương trình giáo dục THPT theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Thí sinh có bằng tốt nghiệp trình độ trung cấp hoặc bằng tốt nghiệp trình độ cao đẳng, đại học do các cơ sở đào tạo nước ngoài cấp phải được công nhận theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Không vi phạm pháp luật hoặc không trong thời gian thi hành án hoặc không vi phạm Luật nghĩa vụ quân sự.

2. Phương thức tuyển sinh: Xét tuyển.

2.1. Phương thức xét kết quả học tập cấp THPT (Mã PTXT 200): Xét tuyển theo kết quả học tập năm lớp 12

- Xét tuyển theo kết quả học tập năm lớp 12. Thí sinh có điểm xét tuyển là tổng điểm trung bình năm lớp 12 của 3 môn theo tổ hợp xét tuyển cộng điểm ưu tiên khu vực, điểm đối tượng ưu tiên (nếu có).

$$\text{Điểm XT} = (\text{Điểm XT môn 1} + \text{Điểm XT môn 2} + \text{Điểm XT môn 3}) + \text{ƯT}$$

2.2. Đối với thí sinh tốt nghiệp trung cấp/cao đẳng/ đại học

Xét tuyển dựa vào kết quả xếp loại (hạng) tốt nghiệp bằng trung cấp, cao đẳng hoặc đại học.

- Bảng quy đổi điểm xét tuyển theo kết quả xếp loại (hạng) tốt nghiệp bằng đã tốt nghiệp

Xếp loại tốt (hạng) nghiệp	Điểm quy đổi
Xuất sắc	10,0
Giỏi	9,0
Khá	8,0
Trung bình khá	7,0
Trung bình	6,0

3. Ngưỡng đầu vào và điểm trúng tuyển

3.1. Ngưỡng đầu vào:

3.1.1. Xét tuyển sử dụng kết quả học tập ở cấp THPT (phương thức 200): Thí sinh đã tốt nghiệp THPT, có điểm xét tuyển là điểm tổng kết các môn học năm lớp 12 thuộc một trong các tổ hợp xét tuyển và phải đạt từ 12 điểm trở lên

3.1.2. Xét tuyển dựa vào kết quả xếp loại (hạng) tốt nghiệp bằng trung cấp, cao đẳng hoặc đại học (phương thức 500).

Thí sinh đã tốt nghiệp một bằng trung cấp trở lên và có điểm xét tuyển theo bảng qui đổi đạt 6 điểm trở lên.

3.2. Điểm trúng tuyển

Thí sinh trúng tuyển được chọn theo thứ tự từ cao đến thấp theo từng ngành đào tạo đến khi hết chỉ tiêu.

4. Chỉ tiêu tuyển sinh

TT	Mã xét tuyển	Tên chương trình, ngành, nhóm ngành xét tuyển	Mã ngành, nhóm ngành	Tên ngành	Phương thức tuyển sinh	Chỉ tiêu
1	7340301	Kế toán	7340301	Kế toán	500,200	150
					A00,A01,D01,C03	
2	7310101	Kinh tế	7310101	Kinh tế	500,200	35
					A00,A01,D01,C03	
3	7620201	Lâm học	7620201	Lâm học	500,200	10
					B00,A01,D01,C03	
4	7850103	Quản lý đất đai	7850103	Quản lý đất đai	500,200	10
					A00,A01,D01,C03	
5	7340101	Quản trị kinh doanh	7340101	Quản trị kinh doanh	500,200	50
					A00,A01,D01,C03	
6	7340201	Tài chính- Ngân hàng	7340201	Tài chính- Ngân hàng	500,200	15
					A00,A01,D01,C03	
7	7640101	Thú y	7640101	Thú y	500,200	50
					B00,A01,D01,C03	
Tổng						320

Ghi chú:

Mã PTXT 200: Xét tuyển dựa vào kết quả học tập bậc THPT

Mã PTXT 500: Xét tuyển dựa vào kết quả xếp loại tốt nghiệp bằng trung cấp, cao đẳng hoặc đại học.

5. Các thông tin cần thiết khác để thí sinh dự tuyển vào cơ sở đào tạo

- Mã trường: NAU

- Không áp dụng các điều kiện phụ trong xét tuyển.

6. Tổ chức tuyển sinh

6.1. Thời gian dự kiến tuyển sinh các đợt trong năm:

Trường tổ chức các đợt tuyển sinh liên tục trong năm và có thông báo tuyển sinh riêng từng đợt trên website

6.2. Hình thức tuyển sinh: Xét tuyển

Nhận hồ sơ trực tiếp hoặc gửi chuyển phát nhanh về:

Trung tâm Tuyển sinh và Truyền thông Trường Đại học Nghệ An

Số 51- Lý Tự Trọng, phường Hà Huy Tập, Thành phố Vinh, Nghệ An

Hotline: 0238.8962096; 0975313755

7. Lệ phí xét tuyển:

Lệ phí xét tuyển: 200.000/ hồ sơ.

8. Học phí dự kiến với sinh viên:

Học phí: Học phí 355.000/1 tín chỉ, học phí có thể tăng, nhưng không quá 10% theo quy định

9. Việc cơ sở đào tạo thực hiện các cam kết đối với thí sinh

Việc CSĐT thực hiện các cam kết đối với thí sinh giải quyết khiếu nại, bảo vệ quyền lợi chính đáng của thí sinh trong những trường hợp rủi ro

10. Thông tin tuyển sinh 2 năm gần nhất

Đường link công khai thông tin tuyển sinh <https://nau.edu.vn/de-an-tuyen-sinh-505/Default.aspx>; <https://nau.edu.vn/tuyen-sinh-16/Default.aspx>.

Trên đây là kế hoạch tuyển sinh hệ đại học vừa làm vừa học năm 2025 của Trường Đại học Nghệ An, kế hoạch này được thông báo đến các bên liên quan được biết để phối hợp triển khai thực hiện. 

Nghệ An, ngày 03 tháng 6 năm 2025

CÁN BỘ KÊ KHAI



ThS. Phạm Thị Khang

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG



TS. Trương Quang Ngân
(Phó Chủ tịch Hội đồng tuyển sinh)